TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Anh Trí - Nghề nghiệp: Phó Bí thư huyện đoàn huyện NH.

Bà Kiều Việt Phương - Nghề nghiệp: Phó phòng tài chính, ké hoạch huyện NH.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện NH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2022, tại Trụ sở Tòa án, Tòa án huyện NH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS, ngày 29/10/2021theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 / 12 /2021 đối với bị cáo:

Hồ Thị Mỹ H, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 20 tháng 11 năm 2003, tại xã Q, huyện E, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Q, huyện E, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ văn hóa 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn P, sinh năm 1971 và bà Phan Thị T, sinh năm 1977; chồng con chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Thuyết Anh - Trợ giúp viên pháp lý. Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: 108 Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Anh vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Phan Ngọc T1, sinh năm 1996 (Đã chết)

Địa chỉ: Thôn Y, xã U, Huyện E, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Phan Hồng T2, sinh năm 1975; Bà Đặng Thị V, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã U, Huyện E, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông T2, bà V: có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị T3, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn R, xã Q, huyện E, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà T3 có mặt.

-Những người làm chứng:

+Ông Huỳnh Văn A, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn S, xã D, huyện G, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Lê Tấn T4, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt và đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 02/5/2021, Hồ Thị Mỹ H sinh ngày 20/11/2003, trú tại: Thôn R, xã Q, huyện E, tỉnh Quảng Ngãi tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 76K1-122.54 của bà Phan Thị T3 (sinh năm 1977, là mẹ ruột H) để tại nhà điều khiển đến tiệm hớt tóc của Phan Ngọc T1 tại thị trấn E, huyện E chơi. Tại đây, T1 rủ H cùng xuống thành phố Quảng Ngãi mua dụng cụ làm tóc thì H đồng ý, T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76K1-122.54 chở H ngồi sau. Khi đi đến khu vực ngã tư Cầu Z, T1 ghé vào mua bánh mì tại tiệm của bà Lý Thị Hoa (SN: 1966, trú tại: Thôn Q1, xã E1, huyện NH). Lúc này H nói *"Thôi anh ngồi đằng sau ăn, để em lái cho"* thì T1 đồng ý ngồi sau xe mô tô để H điều khiển chở đi. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường tỉnh lộ 624 khu vực đèo R1 thuộc thôn Y1, xã U1, huyện NH thì gặp xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-061.46 do Lê Tấn T4 (SN: 1982, trú tại: Thôn K, xã L, huyện C) điều khiển chạy phía trước, cùng chiều với H (hướng Tây sang Đông). Mặc dù đoạn đường hẹp, dốc, có vạch kẻ liền nét giữa đường và trước mặt là đoạn đường cong, khuất tầm nhìn bên trái không thể quan sát được xe chạy ngược chiều, không đảm bảo an toàn cho việc vượt xe nhưng H đã điều khiển xe mô tô qua trái xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-061.46 rồi tăng ga vượt lên. Khi tới khu vực giữa thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-061.46 thì H thấy xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-063.24 do Huỳnh Văn A (SN: 1977, trú tại: Thôn S, xã D, huyện G) điều khiển theo hướng ngược lại (từ Đông sang Tây). Vì khoảng cách quá gần, đường hẹp, sự việc xảy ra nhanh nên H không xử lý được tình huống. Xe mô tô biển kiểm soát 76K1-122.54 do H điều khiển va chạm vào xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-061.46 (mặt sau đầu tay lái bên phải xe mô tô BKS 76K1-122.54 va chạm với mép ngoài cạnh dưới trước chắn bùn sau của cụm bánh thứ hai bên trái (tính từ trước ra sau) xe ô tô tải BKS 76C-061.46) rồi tiếp tục va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-063.24 (mặt trước bên trái ốp nhựa trang trí trước đầu xe mô tô BKS 76K1-122.54 va chạm với mặt trước đầu bên trái cản trước xe ô tô BKS 76C-063.24), làm cho xe mô tô và người ngồi trên xe ngã xuống đường, hậu quả: Phan Ngọc T1 chết trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại đường tỉnh lộ 624, khu vực Đèo R1 thuộc thôn Y1, U1, NH, Quảng Ngãi, đường dốc về hướng Tây, cong, lưng cong về hướng Nam, che khuất tầm nhìn, mặt đường nhựa, khô, bằng phẳng và rộng 6m60, ở giữa có vạch kẻ đường màu vàng nét liền rộng 15cm phân chia làn đường; lề đường phía Bắc có mương thoát nước tráng bê tông, không nắp đậy, rộng 1m20, sâu 55cm chạy dọc theo đường, kế tiếp là rẫy keo của Cao Thị Mai, phía Nam giáp rẫy keo của Chính - Bông.

Điểm mốc là cạnh Đông Nam trụ mốc đường bộ có ký hiệu "H3/13" ở ngoài lề đường phía Bắc, phía Tây Bắc hiện trường; lấy mép đường phía Bắc làm chuẩn; tại hiện trường phát hiện các phương tiện và dấu vết có vị trí và đặc điểm sau:

Cách điểm mốc về hướng Đông Nam 16m20 và cách mép chuẩn 0m22 là mặt ngoài da lốp bánh trước bên phải (bên phụ) xe ô tô 76C-063.24, xe trong trạng thái đứng, đầu xe quay hướng Tây; mặt ngoài da lốp bánh ngoài của cụm bánh sau cùng bên phải cách mép chuẩn về phía Bắc 0m10. Tại mặt ngoài bánh trước bên trái (bên tài) phát hiện có bám dính da cơ và dịch màu nâu đỏ.

Cách mặt ngoài da lốp bánh trước bên trái (bên tài) xe ô tô 76C-063.24 về hướng Tây Bắc 0m55 và cách mép chuẩn 2m là hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải xe mô tô 76K1-122.54, xe trong trạng thái ngã bên phải, đầu quay hướng Đông, bánh trước nằm dưới cản trước bên trái và tiếp giáp với mặt lăn bánh trước bên trái xe ô tô 76C-063.24; hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải xe mô tô cách mép chuẩn 2m40. Tiếp giáp với vị trí xe mô tô ngã về phía Nam có vùng mảnh vỡ nhựa gồm: màu đen, đỏ, trắng trong diện (1,5x0,75)m.

Cách mặt ngoài da lốp bánh ngoài của cụm bánh sau cùng bên phải xe ô tô 76C-063.24 về hướng Đông Nam 14m09 và cách mép chuẩn 4m20 là mặt ngoài da lốp bánh ngoài cùng của cụm bánh sau cùng bên trái (bên tài) xe ô tô 76C-061.46; xe trong trạng thái đứng, đầu xe quay hướng Đông Bắc; mặt ngoài da lốp bánh trước bên trái cách mép chuẩn 6m40; tại mặt lăn bánh ngoài của cụm bánh sau cùng bên trái phát hiện có bám dính da cơ và dịch màu nâu đỏ; tương ứng với vết trên tại mặt ngoài của bánh trong của cụm bánh sau cùng bên trái phát hiện có bám dính dịch màu nâu đỏ.

Cách điểm mốc về hướng Đông Nam 15m70; cách mép chuẩn 2m20; tiếp xúc với mặt ngoài bàn đạp chân thắng xe mô tô 76K1-122.54 là đầu Tây Nam trầy vết xước mặt đường hình cung dài 69cm, rộng 1cm, lưng cung quay về hướng Bắc, đầu Đông Nam cách mép chuẩn 2m20; trên bề mặt vết các phần tử bụi, đá đùa, đẩy về hướng Tây Nam (V1).

Cách đầu Đông Nam V1 về hướng Đông Nam 2m30 và cách mép chuẩn 3m là tâm vùng dịch màu nâu đỏ có KT (80x45)cm (V2).

Về kết luận giám định:

- Tại bản kết quả giám định số 28/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết: Dập nát động mạch đùi và động mạch

chày sau chân phải gây mất máu cấp/ đa chấn thương; các thương tích trên tử thi phù hợp với vật tày gây nên. (Bút lục: 97, 99-100).

- Tại bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 440/KLGĐ-PC09 kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 76K1-122.54 với xe ô tô BKS 76C-061.46 là mặt sau đầu tay lái bên phải xe mô tô BKS 76K1-122.54 (tạo ra dấu vết trầy xước, bong tróc sơn ở mặt sau đầu tay lái bên phải và dấu vết chà sát, rách cao su ở mặt trên sau mép ngoài vỏ cao su tay lái bên phải), với mép ngoài cạnh dưới trước chắn bùn sau của cụm bánh thứ hai (tính từ trước ra sau) bên trái xe ô tô BKS 76C-061.46 (tạo ra dấu vết chà sát sạch bụi, bám dính chất lạ màu đen ở mép ngoài chắn bùn sau của cụm bánh thứ hai bên trái). Khi va chạm, xe mô tô BKS 76K1-122.54 chuyển động cùng chiều theo hướng từ Tây sang Đông và ở bên trái xe ô tô BKS 76C-061.46.

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 76K1-122.54 với xe ô tô BKS 76C-063.24 là mặt trước bên trái ốp nhựa trang trí trước đầu xe mô tô BKS 76K1-122.54 (tạo ra dấu vết chà sát, trầy xước sơn, bám dính chất lạ màu vàng, đen, trắng đục ở bên trái ốp nhựa trang trí trước đầu xe), với mặt trước đầu bên trái cản trước xe ô tô BKS 76C-063.24 (tạp ra dấu vêt chà sát, trầy xước, bong tróc sơn màu vàng và bám dính chất lạ màu đen ở mặt trước đầu bên trái cản trước và làm vỡ ốp nhựa bảo vệ đèn sương mù bên trái đầu xe). Khi va chạm, xe mô tô BKS 76K1-122.54 đang trong quá trình ngã nghiêng qua bên phải (sau khi đã va chạm với xe ô tô BKS 76C-061.46), xe ô tô BKS 76C-063.24 chuyển động theo hướng từ Đông sang Tây.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô BKS 76K1-122.54 với xe ô tô BKS 76C-063.24 là khu vực phía Đông Nam đầu Đông Bắc dấu vết trầy xước mặt đường hình cung (ký hiệu V1), thuộc phần đường phía Bắc tỉnh lộ 624, không đủ cơ sở giám định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô BKS 76K1-122.54 với xe ô tô BKS 76C-061.46 (vì khi va chạm với xe ô tô BKS 76C-061.46, xe mô tô BKS 76K1-122.54 không bị ngã xuống mặt đường mà tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS 76C-063.24).

- Tại Bản kết luận giám định tư pháp số 1206/SGTCT-KLGĐ, số 1207/SGTCT-KLGĐ kết luận giám định an toàn kỹ thuật xe của xe ô tô 76C-063.24 và xe ô tô 76C-061.46, xác định: Hai xe ô tô tải có kiểu thùng hàng không đúng theo hồ sơ phương tiện, chiều cao thực tế của thành thùng hàng là 2.620mm, không đúng theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (2.150mm); tự ý lắp đặt thêm 02 đèn chiếu sáng phía trước; lốp xe ô tô tải 76C-061.46 trục 5 phía ngoài, bên trái hở sợi mành, mòn quá vệt báo mòn của nhà sản xuất; lốp xe ô tô tải 76C-063.24 trục 4 phía ngoài, bên phải mòn quá vệt báo mòn của nhà sản xuất. Tình trạng kỹ thuật các hệ thống và các bộ phận khác của hai xe ô tô tải đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Cáo trạng số: 32/CT-VKS-NH, ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Hồ Thị Mỹ H về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 02 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát V thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ THị Mỹ H về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 02 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s Khoản 1 Điều 51;Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 65, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thị Mỹ H từ 18 đến 21 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo.

- Về phần dân sự:

Công ty TNHH MTV A1 cùng gia đình 02 tài xế đã đến thăm viếng và hỗ trợ gia đình Phan Ngọc T1 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Hồ Thị Mỹ H và gia đình đã bồi thường, hỗ trợ việc mai táng số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

-Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật TTHS: trả lại cho bị cáo Hồ Thị Mỹ H 01 mảnh vải thun có màu trắng, kẻ sọc đen đỏ; chiều rộng vùng bụng 84cm, chiều rộng vùng chân váy 93cm, chiều dài váy 1,1m; 01 (môt) áo khoác màu cam, chiều dài từ mũ áo tới gấu áo 78cm; 01 (một) áo thun màu kem, dài 50cm, trên mặt trước thân áo có dòng chữ "Chery BOMB"; 01 (một) quần dài Jean màu xanh dài 95cm, lưng quần rộng 32cm" là trang phục H mặc trên người khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. H xin nhận lại.

- Tich thu và tiêu hủy phần còn lại của 06 (sáu) mẫu bang keo trong và phần còn lại của mẫu vải sợi màu trắng đục là những dáu vết vải sợi thu trên yên và tại vị trí chân đề của xe mô tô niển kiểm soát 76K1-122.54.

Những mẫu vật này được đựng trong một hộp giấy dán kín, tại phần mép dán có hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng.

- Về án phí: Bị cáo Hồ Thị Mỹ H được miễn nộp án phí vì thuộc hộ cận nghèo.

* Luận cứ bào chữa của người bão chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Thuyết Anh thống nhất với tội danh mà VKS huyện NH đề nghị; về hình phạt đề ngị hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo;

*Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông T2, bà V không yêu cầu HĐXX giải quyết bồi thường gì thêm và xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng gì của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị Mỹ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo H chưa có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô gây tại nạn hậu quả dẫn đến anh Phan Văn T1 chết. Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố bị cáo Hồ Thị Mỹ H về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 02 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Ông Phan Hồng T2, bà Đặng Thị V (là cha, mẹ đẻ của bị hại) có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo; Bị cáo có bà ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo có nhiều thành tích và được Huyện đoàn E tặng thưởng giấy khen. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo sinh ngày 20/11/2003, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cũng chưa nhận thức được đầy đủ về hành vi của mình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo đang theo học tại khoa Luật của Trường Đại học tài chính kế toán. Do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Việc xử lý người dưới 18 tuổi chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy khi lượng hình cũng xem xét áp dụng Điều 91, Điều 101, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đảm bảo tính giáo dục, ren đe đối với bị cao và cũng đảm bảo tính phòng ngừa chung đối với xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, gia đình bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[7]Về phương tiện liên quan đến vụ án và các tình tiết có liên quan:

- Đối với 02 xe ô tô tải loại xe có mui, màu sơn: Vàng, nhãn hiệu: VIETTRUNG, biển kiểm soát 76C-061.46 (do Lê Tấn T4 điều khiển) và biển kiểm soát 76C-063.24 (do Huỳnh Văn A điều khiển) là tài sản của công ty TNHH MTV A1 giao cho Lê Tấn T4 và Huỳnh Văn A thực hiện nhiệm vụ lái xe chở hàng hóa. CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là đúng quy định.

- Đối với bà Phan Thị T3 đứng tên chủ sở hữu chiếc xe mô tô 76K1-122.54, bà T3 là mẹ ruột của Hồ Thị Mỹ H. Sáng ngày 02/5/2021, bà T3 để xe tại nhà để đi làm, H tự ý lấy chìa khóa xe sử dụng và gây tai nạn chết người, bà T3 hoàn toàn không biết nên không xử lý bà T3 về hành vi "giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 264 BLHS là đúng quy định và Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho bà Phan Thị T3 quản lý, sử dụng là đúng quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Trả lại cho bị cáo Hồ Thị Mỹ H 01 mảnh vải thun có màu trắng, kẻ sọc đen đỏ; chiều rộng vùng bụng 84cm, chiều rộng vùng chân váy 93cm, chiều dài váy 1,1m; 01 (môt) áo khoác màu cam, chiều dài từ mũ áo tới gấu áo 78cm; 01 (một) áo thun màu kem, dài 50cm, trên mặt trước thân áo có dòng chữ "Chery BOMB"; 01 (một) quần dài Jean màu xanh dài 95cm, lưng quần rộng 32cm" là trang phục H mặc trên người khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Bị cáo H xin nhận lại.

- Tich thu và tiêu hủy phần còn lại của 06 (sáu) mẫu băng keo trong và phần còn lại của mẫu vải sợi màu trắng đục là những dáu vết vải sợi thu trên yên và tại vị trí chân đề của xe mô tô niển kiểm soát 76K1-122.54.

Những mẫu vật này được đựng trong một hộp giấy dán kín, tại phần mép dán có hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng.

Những vật chứng trên được phản ảnh tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Thi hành án dân sự huyện NH và Công an huyện NH.

[9] Về án phí hình sự: bị cáo Hồ Thị Mỹ H được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì thuộc diện hộ cận nghèo.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH tội danh, về hình phạt, dân sự, án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo về tội danh, về hình phạt phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 46, Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của

Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.Tuyên bố: bị cáo **Hồ Thị Mỹ H** (Tên gọi khác: không) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2.Xử phạt bị cáo **Hồ Thị Mỹ H** (Tên gọi khác: không) 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày 13/01/2022.

Giao Bị cáo Hồ Thị Mỹ H cho UBND xã Q giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 93 Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã bồi thường xong, không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

-Trả lại cho bị cáo Hồ Thị Mỹ H 01 mảnh vải thun có màu trắng, kẻ sọc đen đỏ; chiều rộng vùng bụng 84cm, chiều rộng vùng chân váy 93cm, chiều dài váy 1,1m; 01 (môt) áo khoác màu cam, chiều dài từ mũ áo tới gấu áo 78cm; 01 (một) áo thun màu kem, dài 50cm, trên mặt trước thân áo có dòng chữ "Chery BOMB"; 01 (một) quần dài Jean màu xanh dài 95cm, lưng quần rộng 32cm" là trang phục H mặc trên người khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

- Tich thu và tiêu hủy phần còn lại của 06 (sáu) mẫu băng keo trong và phần còn lại của mẫu vải sợi màu trắng đục là những dáu vết vải sợi thu trên yên và tại vị trí chân đề của xe mô tô niển kiểm soát 76K1-122.54.

Những mẫu vật này được đựng trong một hộp giấy dán kín, tại phần mép dán có hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng.

Những vật chứng trên được phản ảnh tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Thi hành án dân sự huyện NH và Công an huyện NH.

5. Về án phí: Bị cáo Hồ Thị Mỹ H được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì thuộc hộ cận nghèo.

6. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện NH;
- Cơ quan THAHS CA huyện NH;
- Cơ quan CSĐT CA huyện NH;
- Chi cục THADS huyện NH;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diếu